

Số: 691/2021/QĐST-HNGĐ

G, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 587/2021/HNST ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa:

Người yêu cầu : - Anh B, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú : DC31 Văn Sơn, phường H, Thành phố R- TC, tỉnh N.

- C Ph, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú : phường L, Thành phố R- TC, tỉnh T

Cùng tạm trú địa chỉ: Đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1.Về quan hệ hôn nhân : C Ph và Anh B thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2017 quyền số 01/2017 do Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố R- TC, tỉnh N cấp cho chị Ph và anh B vào ngày 19/7/2017 không còn hiệu lực).

2.Về con chung: Không có

3.Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

4.Về nợ chung : Các bên tự khai không có.

5.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Ph và anh B phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2019/0028546 ngày 20/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận G. Do đó chị Ph và anh B đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: C Ph và Anh B thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2017 quyền số 01/2017 do Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố R- TC, tỉnh N cấp cho chị Ph và anh B vào ngày 19/7/2017 không còn hiệu lực).

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung : Chúng tôi tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung : Các bên tự khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Ph và anh B phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2019/0028546 ngày 20/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận G. Do đó chị Ph và anh B đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận G;
- UBND phường H, Thành phố R- TC, tỉnh N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Công Sơn